

Số: /KH-UBND

Mai Hoa, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Mai Hoa

Thực hiện Quyết định số 383/QĐ-TTg ngày 21/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 705/KH-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Ủy ban nhân dân xã Mai Hoa ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn toàn xã, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thường xuyên chăm lo và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người cao tuổi; tạo điều kiện cho người cao tuổi, nhất là người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thoát nghèo có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi neo đơn khó khăn tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, đặc biệt về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, trợ giúp xã hội.
- Phát huy phát huy trí tuệ, kinh nghiệm của người cao tuổi trong xây dựng và phát triển địa phương. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của xã hội trong việc cung cấp dịch vụ nhằm phát huy, bảo vệ và chăm sóc người cao tuổi.
- Bảo đảm người cao tuổi trên địa bàn xã Mai Hoa được chăm sóc toàn diện về sức khỏe, đời sống vật chất và tinh thần; tạo điều kiện để người cao tuổi sống vui, sống khỏe, sống có ích; phát huy trí tuệ, kinh nghiệm của người cao tuổi trong xây dựng và phát triển địa phương.

2. Yêu cầu

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của cấp ủy chính quyền, các ngành, đoàn thể, gia đình, cộng đồng xã hội. Phát huy vai trò chủ động, sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong thực hiện Kế hoạch.
- Tổ chức các hoạt động tại các thôn, cơ quan, đơn vị phù hợp với điều kiện tình hình thực tế, đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra. Vận động nguồn lực từ cộng đồng góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.
- Việc triển khai thực hiện kế hoạch phải hiệu quả, thiết thực, quan tâm, ưu tiên đến người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, neo đơn.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, MỤC TIÊU:

1. Đối tượng: Người cao tuổi, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi khuyết tật; hộ gia đình có người cao tuổi; Hội Người cao tuổi và các chi hội, thôn, cơ quan, đơn vị có liên quan đến người cao tuổi.

2. Phạm vi: Thực hiện trên phạm vi xã Mai Hoa.

3. Mục tiêu cụ thể:

3.1. Giai đoạn 2026-2030

- Phấn đấu trên 95% người cao tuổi trên địa bàn xã có thể bảo hiểm y tế, bảo đảm quyền được chăm sóc sức khỏe theo quy định.
- Trên 90% người cao tuổi được lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe; từng bước nâng cao chất lượng công tác quản lý, theo dõi tình trạng sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.
- Ít nhất 80% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ hằng năm; kịp thời phát hiện, tư vấn, điều trị và quản lý các bệnh thường gặp ở người cao tuổi.
- 100% người cao tuổi thuộc diện bảo trợ xã hội được hưởng đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.
- Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Người cao tuổi xã và các chi hội, câu lạc bộ người cao tuổi; phát huy vai trò nòng cốt của Hội trong công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.
- 80% các thôn có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi, thu hút đông đảo người cao tuổi tham gia sinh hoạt, rèn luyện sức khỏe và nâng cao đời sống tinh thần.
- Phấn đấu 30% các thôn có Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.
- Phấn đấu có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, huy động sự tham gia, đóng góp của cộng đồng nhằm hỗ trợ các hoạt động chăm sóc, trợ giúp người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.
- Hằng năm, ít nhất 80% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 60% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; ít nhất 50% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.
- 100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc và phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định.
- 100% người cao tuổi trên địa bàn xã không phải sống trong nhà tạm, nhà dột nát.
- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.

- 100% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- Ít nhất 50% gia đình có người cao tuổi bị suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng hoặc có khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức và kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- 100% các thôn thường xuyên tổ chức truyền thông chuyên mục về người cao tuổi, được phát hành, phát sóng ít nhất 01 lần/tuần thông qua các hình thức phù hợp.

- Ít nhất 65% người cao tuổi được tiếp cận và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, truyền thông phục vụ đời sống, chăm sóc sức khỏe và tiếp cận thông tin.

3.2. Giai đoạn 2031-2035

- Phần đầu trên 98% người cao tuổi có thể bảo hiểm y tế.

- 100% người cao tuổi được lập và quản lý hồ sơ sức khỏe, bảo đảm theo dõi thường xuyên, liên tục.

- Trên 90% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ hằng năm.

- Nhân rộng và duy trì hiệu quả mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau tại các thôn.

- 100% các thôn có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi, thu hút người cao tuổi tham gia sinh hoạt thường xuyên.

- Duy trì và phát huy hiệu quả Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn xã.

- Hằng năm, ít nhất 90% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế; 70% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện và can thiệp, phục hồi chức năng; ít nhất 60% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.

- Duy trì 100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc và phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Duy trì 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, nhà dột nát.

- Duy trì 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.

- Duy trì 100% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- Ít nhất 60% gia đình có người cao tuổi bị suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng hoặc có khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức và kỹ năng chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Duy trì 100% các thôn thường xuyên truyền thông chuyên mục về người cao

tuổi, được phát hành, phát sóng ít nhất 02 lần/tuần.

- Ít nhất 75% người cao tuổi được tiếp cận và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, truyền thông.

3.3. Tầm nhìn đến năm 2045

Tiếp tục hình thành môi trường sống thân thiện, an toàn đối với người cao tuổi; tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia đầy đủ vào đời sống kinh tế- xã hội; hệ thống chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng phát triển bền vững, bảo đảm người cao tuổi được sống vui, sống khỏe, sống có ích.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về người cao tuổi

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Người cao tuổi, Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 và các chính sách, pháp luật có liên quan bằng nhiều hình thức phù hợp như: lồng ghép trong các cuộc họp thôn, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt các đoàn thể, hệ thống truyền thanh cơ sở, pa nô, áp phích, tờ rơi, tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng.

- Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, quyền và nghĩa vụ của người cao tuổi; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng và xã hội trong công tác chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi.

- Tuyên truyền, vận động gia đình tạo điều kiện cho người cao tuổi tiếp tục tham gia lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác xã hội phù hợp với sức khỏe, trình độ và điều kiện cá nhân trên tinh thần tự nguyện; phát huy trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín của người cao tuổi trong xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn an ninh trật tự, hòa giải ở cơ sở.

- Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách trợ cấp hưu trí xã hội, trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi theo quy định; quan tâm hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát, bảo đảm người cao tuổi có điều kiện sống an toàn, ổn định.

2. Tăng cường chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người cao tuổi

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; bảo đảm người cao tuổi được tiếp cận các dịch vụ y tế cơ bản, đặc biệt là người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người cao tuổi neo đơn, người cao tuổi khuyết tật.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tư vấn sức khỏe, phát hiện sớm bệnh tật cho người cao tuổi; lập, quản lý và cập nhật hồ sơ sức khỏe người cao tuổi, từng bước thực hiện quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người cao tuổi và gia đình về phòng, chống các bệnh không lây nhiễm thường gặp ở người cao tuổi; tư vấn chế độ dinh dưỡng hợp lý, luyện tập thể dục thể thao phù hợp, nâng cao sức khỏe thể

chất và tinh thần.

- Khuyến khích các hình thức chăm sóc người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng; hỗ trợ, hướng dẫn gia đình kỹ năng chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi bị suy giảm trí nhớ, khuyết tật, bệnh mạn tính.

- Tạo điều kiện để người cao tuổi được tiếp cận các dịch vụ y tế, phục hồi chức năng, chăm sóc dài hạn tại các cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội khi có nhu cầu.

3. Bảo đảm an sinh xã hội và trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách trợ cấp xã hội, bảo trợ xã hội đối với người cao tuổi theo quy định của pháp luật; bảo đảm 100% người cao tuổi thuộc diện bảo trợ xã hội được hưởng đúng, đủ, kịp thời các chế độ.

- Rà soát, quản lý chặt chẽ danh sách người cao tuổi nghèo, cận nghèo, người cao tuổi neo đơn, không nơi nương tựa, người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

- Tổ chức thăm hỏi, tặng quà người cao tuổi vào các dịp lễ, tết, Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi gặp khó khăn đột xuất do ốm đau, thiên tai, hỏa hoạn.

- Vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia xã hội hóa công tác chăm sóc người cao tuổi; duy trì và phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn xã.

- Bảo đảm người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành, xâm hại được tiếp cận kịp thời các dịch vụ trợ giúp pháp lý, tư vấn tâm lý và các dịch vụ xã hội cần thiết.

4. Phát huy vai trò người cao tuổi trong phát triển kinh tế- xã hội

- Tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia các hoạt động xã hội, các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương.

- Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Người cao tuổi và các chi hội; phát triển đa dạng các mô hình câu lạc bộ người cao tuổi, câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau.

- Khuyến khích người cao tuổi tham gia công tác giáo dục truyền thống, truyền dạy nghề, chia sẻ kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh, gìn giữ bản sắc văn hóa, đạo đức, lối sống tốt đẹp trong gia đình và cộng đồng.

- Phát huy vai trò người cao tuổi có uy tín trong hòa giải cơ sở, giải quyết mâu thuẫn trong Nhân dân; tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật tại địa phương.

5. Xây dựng môi trường sống thân thiện, an toàn đối với người cao tuổi

- Lồng ghép các tiêu chí thân thiện với người cao tuổi trong quy hoạch, chỉnh trang đô thị, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên địa bàn xã; cải thiện khả năng tiếp cận của người cao tuổi đối với các công trình công cộng, không gian sinh

hoạt cộng đồng.

- Tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia sinh hoạt văn hóa, thể thao tại các nhà văn hóa thôn, công viên, khu vui chơi công cộng phù hợp với điều kiện sức khỏe.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hướng dẫn người cao tuổi tiếp cận, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, truyền thông phục vụ đời sống, chăm sóc sức khỏe và tiếp cận thông tin.

- Xây dựng cộng đồng dân cư an toàn, thân thiện, tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi bạo lực, xâm hại người cao tuổi; kịp thời phát hiện, hỗ trợ các trường hợp người cao tuổi gặp rủi ro, khó khăn.

IV. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội:

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn diện việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ về người cao tuổi trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của xã.

- Định kỳ kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

- Là đầu mối tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về người cao tuổi.

- Phối hợp với Hội Người cao tuổi, Trạm Y tế và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

- Tham mưu thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi theo quy định.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của UBND xã và cấp trên.

2. Trạm Y tế xã:

- Chủ trì thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, lập và quản lý hồ sơ sức khỏe cho người cao tuổi.

- Phối hợp triển khai các chương trình phòng, chống bệnh không lây nhiễm, tư vấn dinh dưỡng, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Hướng dẫn gia đình, cộng đồng kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh cho người cao tuổi tại nhà.

3. Hội Người cao tuổi xã:

- Tuyên truyền, vận động hội viên và người cao tuổi thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; duy trì và phát triển các câu lạc bộ người cao tuổi, câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau.
- Phát hiện, đề xuất biểu dương người cao tuổi tiêu biểu; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách đối với người cao tuổi tại cơ sở.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị- xã hội:

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi.
- Lồng ghép nội dung chăm sóc người cao tuổi vào các phong trào, cuộc vận động tại địa phương.
- Vận động các nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

5. Công an xã:

- Phối hợp bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi bạo lực, xâm hại người cao tuổi.
- Hỗ trợ xác minh thông tin, quản lý người cao tuổi lang thang, tâm thần nặng theo quy định.

6. Ban cán sự các thôn:

- Trực tiếp triển khai các hoạt động của Kế hoạch tại các khu dân cư.
- Nắm chắc tình hình người cao tuổi trên địa bàn; kịp thời báo cáo, đề xuất hỗ trợ đối với các trường hợp khó khăn.
- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động cộng đồng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Lồng ghép kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đang triển khai trên địa bàn xã.

- Huy động các nguồn lực xã hội hóa từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, nhà hảo tâm và cộng đồng dân cư để hỗ trợ công tác chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi; vận động xây dựng, duy trì Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi theo quy định.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật.

VI. CƠ CHẾ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ:

- Phòng Văn hóa - Xã hội thường xuyên chỉ đạo các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất đối với việc thực hiện các

mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về người cao tuổi tại các thôn và các đơn vị liên quan.

- Định kỳ hằng năm tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tổng kết theo từng giai đoạn, làm cơ sở để đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp với tình hình thực tế và chỉ đạo của cấp trên.

- Phát huy vai trò giám sát của Hội Người cao tuổi, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị- xã hội, cộng đồng dân cư trong việc thực hiện các chính sách đối với người cao tuổi trên địa bàn.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO:

- Trạm Y tế xã, Hội Người cao tuổi, các thôn thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm và báo cáo đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu của UBND xã.

- Phòng Văn hóa - Xã hội xã có trách nhiệm tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND xã xây dựng báo cáo gửi UBND cấp trên theo quy định.

- Nội dung báo cáo tập trung đánh giá kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi trong thời gian tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về Người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã, yêu cầu các phòng, ban, ngành, đoàn thể; các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện nghiêm các nội dung được giao tại Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBNDTTQVN xã;
- Hội Người Cao tuổi xã;
- Phòng VHXX, KT;
- Công an xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Tuấn